

Số: /QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỒNG XOÀI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đình chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm

quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (cũ) về việc phê duyệt đồ án và quy định quản lý theo đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Đồng Xoài đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (cũ) về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Đồng Xoài đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 19/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (cũ) về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Đồng Xoài đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 1236/QĐ-UBND ngày 17/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (cũ) về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thành phố Đồng Xoài;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước (cũ) về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung thành phố Đồng Xoài đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 11/7/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) về việc phê duyệt quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, thay thế lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Công văn số 3690/UBND-KTN ngày 12/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai) về việc tổ chức thực hiện Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15

của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Xoài (cũ) về việc phê duyệt đồ án và quy định quản lý theo đồ án điều chỉnh Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực Tân Thành thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Xoài (cũ) về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu vực Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 466/TTr-KTHT&ĐT ngày 23/4/2026; ý kiến của các thành viên Ủy ban nhân dân phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép bà Nguyễn Thị Kim Liên (địa chỉ thường trú: khu phố Tân Thành 8, phường Đồng Xoài, thành phố Đồng Nai) được chuyển mục đích sử dụng đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại đô thị, diện tích 350 m² tại thửa đất số: 554, tờ bản đồ số: 63, khu phố Tân Thành 8, phường Đồng Xoài, thành phố Đồng Nai. Hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới xin chuyển mục đích theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất số 554, tờ bản đồ số 63 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Xoài (nay là Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Xoài) lập ngày 26/01/2026.

Thời hạn sử dụng đất: Ổn định lâu dài.

Những hạn chế về quyền của người sử dụng đất: Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của phường Đồng Xoài.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất phải nộp. Phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Xoài xác định mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho bà Nguyễn Thị Kim Liên đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

Chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, tính pháp lý của hồ sơ, số liệu trong Tờ trình số 466/TTr-KTHT&ĐT ngày 23/4/2026.

3. Đề nghị Thuế cơ sở 10 thành phố Đồng Nai

Xác định tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử

dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, chậm nộp, ghi nợ tiền sử dụng đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có); thông báo cho bà Nguyễn Thị Kim Liên nộp tiền sử dụng đất; thu tiền sử dụng đất. Xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

4. Bà Nguyễn Thị Kim Liên chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất; thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, ghi nợ tiền sử dụng đất (nếu có).

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công có trách nhiệm giao Quyết định này cho bà Nguyễn Thị Kim Liên (có Biên bản giao nhận cụ thể); trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà Nguyễn Thị Kim Liên đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

6. Đề nghị Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Xoài chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trưởng Thuế cơ sở 10 thành phố Đồng Nai; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Đồng Xoài; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và bà Nguyễn Thị Kim Liên chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND phường;
- VP ĐKĐĐ thành phố Đồng Nai - CN ĐX;
- Thuế cơ sở 10 thành phố Đồng Nai;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- LĐVP, CV: KT, KSTTHC, CNTT;
- Lưu: VT_(BH13, Phụng).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH